

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HSST
Ngày: 27-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất

Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021, đối với bị cáo:

PHẠM THỊ H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 02 năm 1990 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Nơi cư trú: khu A, khu phố B, phường C, tHnh phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Mạnh H (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1968; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên chồng: Nguyễn THnh T, sinh năm 1981. Bị cáo có ba con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2021 đến ngày 29/01/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Bị hại: Chị Lương Thị M, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã H, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Bà Lê Hồng L, sinh năm 1967. (vắng mặt)

Bà Dương Thị Ng, sinh năm 1962. (vắng mặt)

Anh Thu Đình Kh, sinh năm 1993. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 24/01/2021 Phạm Thị H đi bộ đến khu vực Chợ Chiều thuộc ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai để tìm người quen. Khi H đi qua sạp bán trái cây của chị Lê Hồng L thì thấy trước sạp có vợ chồng anh Nguyễn Hữu Đ và chị Lương Thị M đang dựng xe mô tô biển số 60B4-900.95 để mua trái cây, trong hộc đựng đồ phía trước bên trái xe mô tô có để 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng của chị M. H nảy sinh ý định trộm cắp nên đi bộ lại vị trí xe mô tô 60B4-900.95 lén lút trộm cắp chiếc điện thoại và quay lưng đi được khoảng 1m thì bị người dân phát hiện tri hô. Anh Đ quay lại thấy H đang cầm điện thoại của chị M nên tri hô cùng người dân bắt giữ H cùng tang vật bàn giao cho Công an xã Hố Nai 3. Công an xã Hố Nai 3 đã lập hồ sơ chuyển lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A30s của H và 01 điện thoại di động Iphone Xs Max màu vàng H trộm cắp của chị M.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trảng Bom kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max 64Gb, số máy NTGH2LL, số IMEI: 35310210531439 màu vàng đã qua sử dụng trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-TB ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Phạm Thị H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về Hnh vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các Hnh vi, quyết định tố tụng của những người tiến Hnh tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng. Do đó, Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị H đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Khoảng 10 giờ ngày 24/01/2021 tại khu vực Chợ Chiều thuộc ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai bị cáo Phạm Thị H đã có Hnh vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max của chị Lương Thị M có trị giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang. Hnh vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hnh vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại chị Lương Thị M đã có đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Do bị cáo có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone XS Max màu vàng của chị Lương Thị M, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị M là phù hợp.

[6.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A30s thu giữ của bị cáo H, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lương Thị M đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 24/01/2021 đến ngày 29/01/2021, cứ 01 (một) ngày tạm giữ bằng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Thị H.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Phát